

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HNGĐ - ST

Ngày: 07-02-2018

V/v: “*Tranh chấp HN&GD*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thanh Minh Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Một

2. Ông Trần Tấn Phát

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Ninh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Tiểu Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 795/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2017 về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lê Nguyễn Trúc Ph, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Khu phố H, phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Y sĩ; có mặt.

2. Bị đơn: Ông Lộ Văn S; sinh năm 1989;

Địa chỉ: Khu phố H, phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13/11/2017 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Ph trình bày: Bà và ông S kết hôn và chung sống từ năm 2013. Quá trình chung sống, ông S cờ bạc, chơi số đề nhưng bà không biết; bà có đưa tiền cho ông S nhiều lần để trả nợ nhưng không biết là trả nợ do cờ bạc. Đến tháng 11/2017, ông S yêu cầu bà đưa số tiền từ 5.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng để trả nợ, bà không đồng ý nên vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng; ông S bỏ nhà đi từ tháng 11/2017 đến nay; ngoài ra ông S còn quan hệ người đàn bà khác; nay bà có yêu cầu ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng bà có 01 con chung tên Lộ Lê Phương T, sinh ngày 13/4/2015 đang chung sống cùng bà nên bà có yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con chung.

- Tài sản chung, nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông S vắng mặt nên không ghi nhận ý kiến.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho ly hôn và được quyền nuôi con chung. Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thẩm quyền: Bà Ph khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Lộ Văn S; theo quy định tại Khoản 1, Điều 35; Điểm a, Khoản 1, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

[2] Về tố tụng: Bị đơn vắng mặt nhưng Tòa án đã tiến hành đúng và đầy đủ thủ tục để đảm bảo cho việc xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Ph và ông S chung sống vợ chồng từ năm 2013, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp. Bà Ph cho rằng quá trình sống, ông S cờ bạc, chơi số đề nhưng bà không biết và bà phải trả nợ nhiều lần cho ông; đến tháng 11/2017, ông S yêu cầu bà đưa số tiền từ 5.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng để trả nợ, bà không đồng ý nên vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng; ông S bỏ nhà đi đến nay. Đối với bị đơn được Tòa án triệu tập nhưng không tham gia giải quyết vụ án nên xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được; thời gian ly thân đến nay tình cảm vợ chồng không hàn gắn được; do đó chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là phù hợp.

[4] Về việc nuôi con chung: Vợ chồng bà Ph có 01 con chung tên Lộ Lê Phương T, sinh ngày 13/4/2015 đang chung sống cùng bà nên giao con chung cho bà Ph nuôi dưỡng là phù hợp.

[5] Về cấp dưỡng: Ghi nhận bà Ph không yêu cầu.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh là chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn; bà Ph được nuôi con chung; Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu Án phí, lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải chịu số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu Án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lê Nguyễn Trúc Ph đối với ông Lộ Văn S; cho ly hôn mỗi quan hệ vợ chồng giữa bà Ph và ông S.

2. Về con chung: Bà Lê Nguyễn Trúc Ph được tiếp tục nuôi con chung tên Lộ Lê Phương T, sinh ngày 13/4/2015. Ông S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Ph không yêu cầu.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Lê Nguyễn Trúc Ph phải chịu số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai số: 0004788 ngày 14/11/2017 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

6. Án xử sơ thẩm công khai báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt thời hạn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

* Nơi nhận:

- VKSND TPTN;

- Chi cục THA TPTN;

- Phòng KTNV.TAND TTN;

- Các đương sự, lưu hồ sơ;

- Lưu tập án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Minh Châu

